

Việt nam
dân chủ cộng hòaỦy ban Khoa học và
Kỹ thuật Nhà nước

Viện Tiêu chuẩn

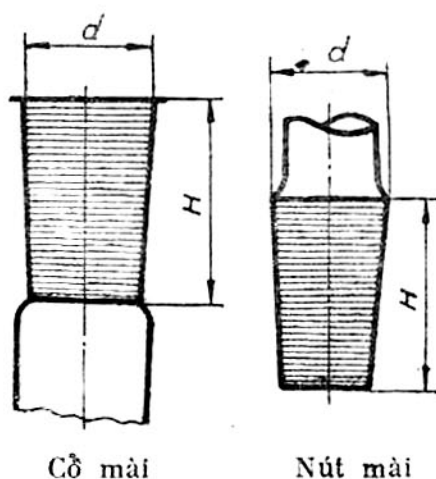
**DỤNG CỤ THÍ NGHIỆM
BẰNG THỦY TINH**Côn mài có độ côn 1:10
Kích thước phần màiTCVN
1050 - 71

Nhóm I

1. Tiêu chuẩn này quy định kích thước phần mài của các côn mài (cổ mài, nút mài và các chi tiết nối lắp...) thông dụng, lắp lẫn được, có độ côn $(1 \pm 0,006) : 10$, dùng cho các dụng cụ thí nghiệm bằng thủy tinh.

Tiêu chuẩn này không áp dụng cho khóa dẫn và các dụng cụ đòi hỏi có độ khít đặc biệt.

2. Kích thước phần mài của các côn mài phải theo đúng hình vẽ và bảng của tiêu chuẩn này.



Hình 4

Viện Tiêu chuẩn
biên soạnỦy ban Khoa học và
kỹ thuật Nhà nước
duyet y ngày 9-7-1971Có hiệu lực
từ 1-7-1972

mm

Đường kính lớn nhất $d \pm 0,1$	Chiều cao h					
	Dãy 1		Dãy 2		Dãy 3	
	Kích thước danh nghĩa	Sai lệch cho phép	Kích thước danh nghĩa	Sai lệch cho phép	Kích thước danh nghĩa	Sai lệch cho phép
5	13		9		—	
7,5	16	± 1	11		—	
10	19		13	± 1	—	
12,5	21		14		—	
14,5	23	± 2	15		8	
19	25		17		8	± 1
24	29		20		9	
29	32	± 3	22	± 2	9	
34,5	35		24		10	
45	40		27		10	
60	46		31		12	
70	50	± 4	33	± 3	12	
85	55		37		15	
100	60		40	± 4	—	

Chú thích :

1. Đối với đường kính lớn nhất d : các sai lệch dương (+) dùng cho cổ, các sai lệch âm (-) dùng cho nút.
2. Những kích thước in đậm là kích thước ưu tiên.
3. Dây 1 dùng cho các chi tiết nối lắp;
Dây 3 dùng cho các loại cốc cân.

Ví dụ ký hiệu côn mài thông dụng lắp lần được, có độ côn 1 : 10, với đường kính lớn nhất $d = 29$ và chiều cao $h = 32$:

Côn mài 29/32 TCVN 1050 — 71

Quy ước biểu diễn côn mài: trên bản vẽ biểu diễn phần mài của côn mài bằng những nét gạch gạch vuông góc với trục côn, khoảng cách giữa các nét không lớn hơn 1,5mm.

MỤC LỤC

		<i>Trang</i>
TCVN 1044 — 71	Thủy tinh. Phương pháp xác định khối lượng thể tích	1
TCVN 1045 — 71	Thủy tinh. Phương pháp xác định độ bền xung nhiệt.	4
TCVN 1046 — 71	Thủy tinh. Phương pháp xác định độ bền nước.	8
TCVN 1047 — 71	Thủy tinh. Phương pháp xác định độ bền kiềm.	12
TCVN 1048 — 71	Thủy tinh. Phương pháp xác định độ bền axit.	15
TCVN 1049 — 71	Thủy tinh. Phân cấp về độ bền hóa học.	18
TCVN 1050 — 71	Dụng cụ thí nghiệm bằng thủy tinh. Côn mài có độ côn 1:10. Kích thước phần mài	20